



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Phòng thi 003

Năm học 2025-2026, Học kỳ Phụ

Học phần: **Sát hạch TOEIC - 00003**

Số tín chỉ:

Địa điểm: **A4-405**

Ngày thi: **07:30 - 10.08.2025**

STT	Mã SV	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số đề	Số tờ	Chữ ký	Ghi chú
1	106057	01	Bùi Thị Phương	Anh	25.05.2006	KTB65NC				
2	106141	02	Khúc Duy	Anh	29.05.2006	MKT65CH				
3	106201	03	Nguyễn Duy	Anh	07.05.2006	MKT65CH				
4	95661	04	Nguyễn Đoàn Đức	Anh	16.09.2004	KTB63CL				
5	106453	05	Vũ Hoàng	Anh	11.02.2006	ĐKT65CH				
6	106754	06	Đào Đại	Cường	26.01.2006	ĐKT65CH				
7	106774	07	Nguyễn Mạnh	Cường	26.04.2006	MKT65CH				
8	106718	08	Ngô Thị Thanh	Chúc	11.09.2005	KTB65NC				
9	107057	09	Ngô Quốc	Duy	06.01.2006	ĐKT65CH				
10	100024	10	Phùng An	Duyên	24.09.2005	KTB64CL				
11	104705	11	Vũ Tiến	Đạt	20.12.2005	MKT64CH				
12	107364	12	Nguyễn Minh	Đức	02.07.2006	MKT65CH				
13	107652	13	Nguyễn Thị Thảo	Hiền	13.12.2006	CNT65NC				
14	90352	14	Phạm Minh	Hiếu	06.05.2003	CNT62CL				
15	107919	15	Vũ Huy	Hoàng	13.01.2006	ĐTĐ65NC				
16	97412	16	Lê Văn	Huấn	30.11.2004	CNT63CL				
17	107960	17	Đinh Văn	Hùng	12.07.2005	MKT65CH				
18	107963	18	Đỗ Thế	Hùng	22.10.2006	ĐTĐ65NC				
19	108179	19	Nguyễn Quang	Huy	17.06.2006	ĐKT65CH				
20	108209	20	Vũ Quốc	Huy	02.01.2006	ĐKT65CH				
21	108232	21	Lê Thanh	Huyền	08.11.2006	KTB65NC				
22	104671	22	Khương Phạm Thế	Kiệt	05.07.2005	ĐKT64CH				
23	97506	23	Đoàn Quang	Khải	28.11.2004	CNT63CL				
24	108318	24	Bùi Quang	Khánh	28.11.2006	ĐKT65CH				
25	104668	25	Vũ Văn	Khánh	17.08.2005	ĐKT64CH				
26	108409	26	Đặng Gia	Khiêm	25.10.2006	ĐKT65CH				
27	94083	27	Trương Nhật	Linh	02.10.2002	ĐTĐ62CL				
28	104672	28	Giang Sơn	Long	16.06.2005	ĐKT64CH				

Số SV dự thi: _____ Tổng số bài thi: _____ Tổng số tờ giấy thi: _____

Số SV vắng thi: _____ Chi tiết SBD: _____

Số SV mất tư cách: _____ Chi tiết SBD: _____

Cán bộ coi thi I
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi II
(Ký và ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**Phòng thi 004

Năm học 2025-2026, Học kỳ Phụ

Học phần: **Sát hạch TOEIC - 00003**

Số tín chỉ:

Địa điểm: **A4-407**Ngày thi: **07:30 - 10.08.2025**

STT	Mã SV	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Số đề	Số tờ	Chữ ký	Ghi chú
1	108911	29	Vũ Thành	Long	29.01.2006	ĐTĐ65NC				
2	109063	30	Phạm Duy	Mạnh	01.02.2006	MKT65CH				
3	109278	31	Phạm Thị Hà	My	20.07.2006	KTĐ65NC				
4	104317	32	Đoàn Văn	Ngọc	31.07.2005	ĐTĐ64CL				
5	109491	33	Nguyễn Ánh	Ngọc	30.05.2006	KTĐ65NC				
6	109523	34	Phạm Văn	Ngọc	30.06.2006	ĐKT65CH				
7	109731	35	Mai Văn	Phong	22.02.2006	MKT65CH				
8	94325	36	Hoàng Thị Lam	Phương	25.11.2003	CNT62CL				
9	96309	37	Nguyễn Văn	Quang	22.04.2004	ĐTĐ63CL				
10	109967	38	Nguyễn Minh	Quân	11.11.2006	MKT65CH				
11	110112	39	Phạm Văn	Sang	11.07.2006	MKT65CH				
12	110134	40	Nguyễn Giang	Sơn	30.09.2006	ĐTĐ65NC				
13	110638	41	Đỗ Ngọc	Tiến	25.05.2006	ĐKT65CH				
14	110700	42	Phạm Văn	Toàn	12.08.2006	ĐKT65CH				
15	110996	43	Đoàn Tuấn	Tú	07.10.2006	ĐKT65CH				
16	97321	44	Phan Mạnh	Tường	26.01.2004	ĐTĐ63CL				
17	110433	45	Nguyễn Thị Thu	Thảo	17.09.2004	ĐTĐ65NC				
18	110262	46	Nguyễn Công	Thắng	06.08.2006	MKT65CH				
19	110278	47	Phạm Duy	Thắng	12.05.2006	ĐKT65CH				
20	110495	48	Nguyễn Tiến	Thịnh	29.06.2006	MKT65CH				
21	110505	49	Tạ Đức	Thịnh	24.10.2006	ĐTĐ65NC				
22	110621	50	Nguyễn Thanh	Thủy	03.04.2006	ĐTĐ65NC				
23	110866	51	Mai Thị	Trinh	15.12.2005	KTĐ65NC				
24	104690	52	Đào Tư	Trọng	05.06.2005	ĐKT64CH				
25	110917	53	Lương Thành	Trung	11.10.2006	KTN65NC				
26	104691	54	Nguyễn Hữu	Trường	05.08.2005	ĐKT64CH				
27	111148	55	Mai Nhã	Uyên	10.08.2006	KTĐ65NC				
28	111384	56	Đinh Thị Hải	Xuân	25.11.2006	KTĐ65NC				

Số SV dự thi: _____ Tổng số bài thi: _____ Tổng số tờ giấy thi: _____

Số SV vắng thi: _____ Chi tiết SBD: _____

Số SV mất tư cách: _____ Chi tiết SBD: _____

Cán bộ coi thi I
(Ký và ghi rõ họ tên)**Cán bộ coi thi II**
(Ký và ghi rõ họ tên)

